

TẠO ĐÀ TĂNG TRƯỞNG

20/09/2024

KHUYẾN NGHỊ

MUA

Giá hợp lý	43,700
Giá hiện tại	38,000
Tiềm năng tăng/giảm	13.5%

THÔNG TIN CỔ PHIẾU

CP đang lưu hành (triệu)	799
Free float (%)	61%
Vốn hóa (tỷ VND)	34,557
KL GDTB 3 tháng (cổ phiếu)	2,597,936
Sở hữu nước ngoài (%)	38.12%
Ngày niêm yết đầu tiên	02/01/2010

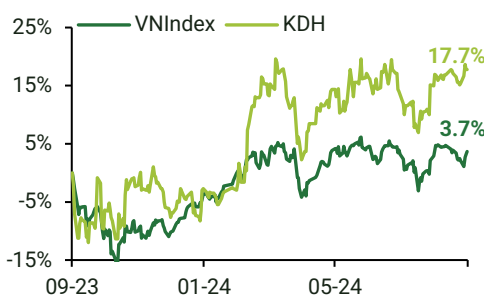
CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

Công ty CP Đầu Tư Tiên Lộc	11.46%
Công Ty TNHH Đầu Tư Gam Ma	8.76%
Công Ty TNHH Đầu Tư Thương Mại Á Âu	8.72%
Cổ đông nước ngoài	38.12%
Cổ đông khác	32.94%

KHÍA CẠNH TRỌNG YẾU

TTM EPS (VND)	711
BVPS (VND)	17,193
Nợ/VCSH (%)	48.94%
ROA (%)	2.37%
ROE (%)	4.38%
P/E	51.06
P/B	2.21
Tỷ suất cổ tức (%)	N/a

BIẾN ĐỘNG GIÁ CỔ PHIẾU



SƠ LƯỢC VỀ CÔNG TY

KDH là nhà phát triển bất động sản đất nền (nhà phố và biệt thự) nổi tiếng tại TPHCM. Kể từ năm 2017, công ty đã mở rộng sang lĩnh vực phát triển căn hộ tầm trung. KDH hiện sở hữu quỹ đất tại Quận 9, Quận 2 (thành phố Thủ Đức) và khu vực Tây Nam của TP. HCM.

CHUYÊN VIÊN PHÂN TÍCH

Nguyễn Nam Sơn – Trưởng nhóm phân tích
sonnguyennam@phs.vn

- Năm 2024, kết quả kinh doanh của KDH kỳ vọng phục hồi nhà tập trung bàn giao các dự án tạo Privia, Classia và bán các lô đất nhỏ.
- Quỹ đất sạch, lớn tại thành phố Hồ Chí Minh cùng với cấu trúc tài chính vững mạnh sẽ là tiền đề giúp KDH tiếp tục triển khai các dự án mới, giúp duy trì tăng trưởng trong tương lai.
- Khuyến nghị của chúng tôi là MUA với tiềm năng tăng giá 13.5%.

Dự phóng kết quả kinh doanh

Năm 2024, chúng tôi kỳ vọng môi trường lãi suất thấp cùng các luật quan trọng về bất động sản đã có hiệu lực sẽ là động lực chính giúp thị trường bất động sản phục hồi trở lại. Vì vậy, chúng tôi kỳ vọng KDH sẽ ghi nhận doanh thu **3,908 (+87% YoY) tỷ đồng** và lợi nhuận sau thuế là **835 tỷ đồng (+64% YoY)** trong năm 2024, chủ yếu đến từ dự án The Privia, các căn còn lại tại dự án Classia và bán các lô đất nhỏ.

So với báo cáo lần trước, chúng tôi điều chỉnh giảm lợi nhuận sau thuế của KDH xuống 30% do biên lợi nhuận gộp của công ty điều chỉnh khi dời việc bàn giao các dự án thấp tầng sang năm 2025 thay vì cuối năm 2024. Qua 2025, với đóng góp chính từ 2 dự án Clarita, Emeria cùng với kỳ vọng lực cầu hồi phục từ 2H24, chúng tôi ước tính doanh thu và lợi nhuận của KDH sẽ đạt 5,785 tỷ đồng(+48% YoY) và 1,255 tỷ đồng (+50.3% YoY).

Điểm nhấn đầu tư: (1) Quỹ đất sạch, rộng lớn tại thành phố Hồ Chí Minh:

KDH hiện sở hữu hơn 650 hecta quỹ đất sạch tại quận 2, quận 9 (thành phố Thủ Đức) và huyện Bình Chánh. (2) Nhiều dự án lớn gói đầu: KDH hiện đang có dự án The Privia sẽ bàn giao vào cuối 2024 và sẵn sàng mở bán 3 dự án thấp tầng phân khúc cao cấp giai đoạn 2024-2026 là Solina (Bình Chánh; 16.4 ha), Emeria (Bình Trưng Đông; 6 ha) và Clarita (Bình Trưng Đông, 5.8 ha). (3) Cấu trúc tài chính vững mạnh: KDH đã đẩy nhanh việc thanh toán tiền sử dụng đất để tránh tăng chi phí khi phải áp dụng bảng giá đất mới, bên cạnh đó, vào 08/2024, KDH cũng đã phát hành riêng lẻ thành công, thu về hơn 3,000 tỷ đồng.

Định giá & khuyến nghị: Chúng tôi khuyến nghị MUA đối với cổ phiếu KDH

.Chúng tôi sử dụng phương pháp RNAV để xác định giá trị kỳ vọng của cổ phiếu KDH – với giá trị hợp lý cho mỗi cổ phiếu là 43,700 đồng, cao hơn 13.5% so với mức giá đóng cửa ngày 20/09/2024, +4% so với báo cáo lần trước (với lý do chính là điều chỉnh giảm chiết khấu rủi ro tại dự án khu dân cư Tân Tạo).

Rủi ro: (1) Ngành BĐS phục hồi chậm hơn kỳ vọng, (2) dự án Tân Tạo chiếm tỉ trọng khá lớn trong định giá, nên những biến động sẽ có ảnh hưởng nhiều đến kết quả định giá.

Chỉ tiêu tài chính	2022A	2023A	2024F	2025F	2026F
Doanh thu (tỷ VND)	2,912	2,088	3,908	5,785	7,950
LNST (tỷ VND)	1,103	716	835	1,255	2,167
EPS (VND)	1,538	860	1,205	1,792	3,066
Tăng trưởng EPS (%)	-13%	-44%	40%	49%	71%
Giá trị sổ sách (VND)	16,123	16,829	24,973	25,900	28,966
P/E	20.2	40.1	16.0	15.4	14.0
P/B	1.9	2.1	1.7	1.7	1.5

Nguồn: BCTC KDH, PHS dự phóng

1. Dự án của Khang Điền

KDH sẽ tiếp tục phát triển quỹ đất tích lũy lớn (~650 ha). Quỹ đất của KDH có vị trí chiến lược tại TP.HCM, do đó các sản phẩm của KDH có tỷ lệ hấp thụ tốt hơn so các khu vực khác. Tuy nhiên, với các dự án lớn sắp triển khai trong tương lai như Khu dân cư Tân Tạo, Phong Phú, công ty vẫn chưa chốt kế hoạch phát triển cụ thể liên quan đến các quỹ đất này.

Đây cũng là lợi thế đáng kể trong bối cảnh quỹ đất tại TP. Hồ Chí Minh ngày càng khan hiếm, trong khi nhu cầu về nhà ở vẫn đang ở mức cao.

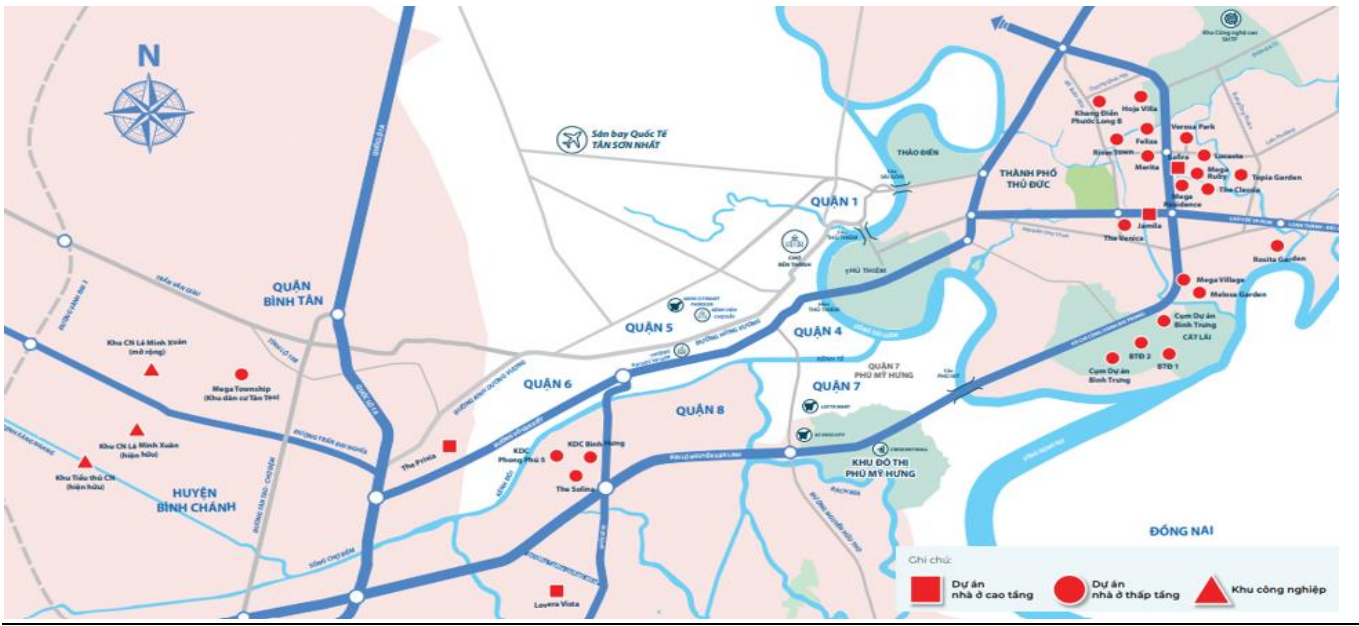
Bảng 1: Dự án nổi bật của Khang Điền (Dữ liệu được cập nhật tại 1H2024)

Dự án	Vị trí	Loại hình dự án	Diện tích (ha)	Số lượng sản phẩm (Căn hộ)	Thông tin cập nhật
DỰ ÁN ĐANG TRIỂN KHAI					
The Classia	TP. Thủ Đức	Thấp tầng	4.3	176	Mở bán vào Q3/2022. Lũy kế đến cuối Q2/2024 đã bán 97% và bàn giao 95%.
Clarita	TP. Thủ Đức	Thấp tầng	5.8	160	Hoàn thành xây dựng phần lớn các nhà phố/biệt thự. Dự kiến mở bán nhà phố/biệt thự vào cuối năm 2024 hoặc đầu năm 2025.
The Privia	Q. Bình Tân	Cao tầng	1.9	1,043	Mở bán vào tháng 11/2023 và bán hết trong 3 tháng. Dự kiến bàn giao từ tháng 10/2024.
Emeria	TP. Thủ Đức	Thấp tầng	6.1	67	Hoàn thành xây dựng phần lớn các nhà phố/biệt thự. Dự kiến mở bán nhà phố/biệt thự vào cuối năm 2024 hoặc đầu năm 2025.
		Cao tầng		864	
Solina	H. Bình Chánh	Thấp tầng	16.7	500	Đã trả tiền sử dụng đất cho Giai đoạn 1 là 13ha. Dự kiến bắt đầu xây dựng vào cuối 2024
DỰ ÁN TRONG TƯƠNG LAI					
Khu công nghiệp Lê Minh Xuân mở rộng	H. Bình Chánh	KCN	110	n/a	Dự án được chia làm 3 giai đoạn. KDH đang trả tiền sử dụng đất và chờ giấy phép xây dựng cho Giai đoạn 1 là 89ha
Khu dân cư Tân Tạo	Q. Bình Tân	Khu dân cư	330	n/a	Giải phóng mặt bằng và bồi thường hơn 85% tổng diện tích. Tính đến hết Q2/2024, vốn đầu tư lũy kế của dự án này là 6.560 tỷ đồng, chiếm 30% hàng tồn kho.
Khu dân cư Phong Phú 2	H. Bình Chánh	Khu dân cư	132	n/a	Đã hoàn tất đền bù. Đang hoàn thiện giấy tờ pháp lý.
Bình Trưng Đông	Tp Thủ Đức	Khu dân cư	18.4	n/a	Đã hoàn thành phần lớn công tác đền bù. Đang chờ phê duyệt Quy hoạch 1/500.

Nguồn: KDH, PHS tổng hợp

Nhiều dự án lớn gói đầu: Dự án The Privia dự kiến sẽ bàn giao vào cuối 2024 và sẵn sàng mở bán 3 dự án thấp tầng phân khúc cao cấp giai đoạn 2024-2026 là Solina (Bình Chánh; 16.4 ha), Emeria (Bình Trưng Đông; 6 ha) và Clarita (Bình Trưng Đông, 5.8 ha) sẽ là động lực tăng trưởng chính cho KDH. Bên cạnh đó, các dự án lớn chưa triển khai như Khu dân cư Tân Tạo (330ha), Khu công nghiệp Lê Minh Xuân (110ha) và Khu dân cư Phong Phú 2 (130ha) sẽ là cơ sở cho sự tăng trưởng về dài hạn của KDH.

Hình 1: Bản đồ vị trí các dự án của KDH tại Thành phố Hồ Chí Minh



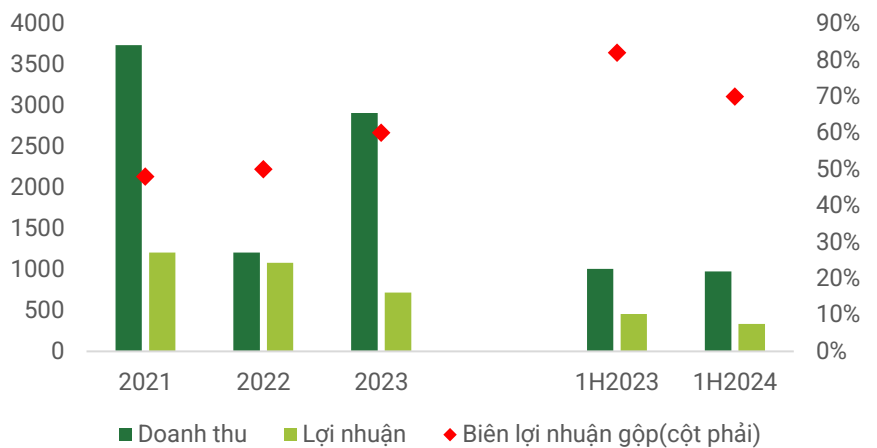
Nguồn: KDH, PHS tổng hợp

2. Kết quả kinh doanh năm 1H2024

Quý 2/2024, KDH ghi nhận doanh thu đạt 645 tỷ VND (+10%YoY), chủ yếu từ bàn giao 5 căn hộ tại dự án Classia và chuyển nhượng một số lô đất nền; LNST đạt 278 tỷ VND (+12%YoY).

Lũy kế 1H2024, KDH ghi nhận doanh thu 979 tỷ đồng (-4% YoY) và LNST là 344 tỷ đồng (-25% YoY), chủ yếu đến từ (1) lượng bàn giao của Classia (khoảng 180 căn thấp tầng; đã bàn giao hơn 95% tính đến cuối quý 2/2024) và (2) bán một số lô đất lẻ. Qua đó, hoàn thành lần lượt 25% và 44% kế hoạch về doanh thu và lợi nhuận cả năm 2024. LNST 1H2024 giảm chủ yếu là do biên lợi nhuận gộp thấp hơn (68.9% so với 84.2% trong 1H2023) và phát sinh 56 tỷ đồng tiền phạt và bồi thường.

Hình 2: Doanh thu và LNST của KDH 1H2024



Nguồn: KDH, PHS tổng hợp

3. Cập nhật tiến độ bán hàng và pháp lý

Dự án The Privia ghi nhận tỷ lệ hấp thụ tốt, dự kiến bàn giao từ Q4/2024.

Dự án này được mở bán từ Q4/2023, đã bán hết 100% do đáp ứng được nhu cầu ở thật của người dân. Dự án Privia đã được cất nóc vào tháng 1/2024 và dự kiến sẽ bàn giao từ Q4/2024, ước tính sẽ đem về cho KDH khoảng 3,500 tỷ đồng doanh thu.

Dự án Classia triển khai theo sát tiến độ triển khai của công ty. Lũy kế đến cuối Q2/2024, dự án Classia đã bán được 97% và bàn giao 95%. Phần còn lại sẽ được bàn giao vào cuối năm 2024.

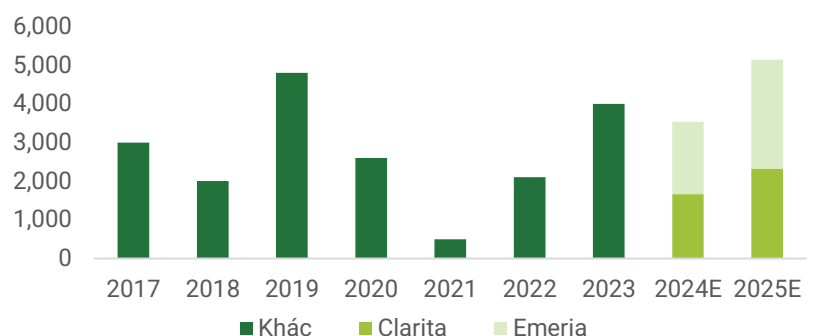
Hai dự án tiềm năng Clarita và Emeria dự kiến mở bán vào cuối 2024. Sau

khí hợp tác với Keppel Land, KDH bắt đầu khởi công xây dựng 2 dự án này vào tháng 10/2023, hiện đã hoàn thiện xây thô các căn thấp tầng, kỳ vọng có thể đóng góp vào doanh số bán hàng của KDH từ cuối năm 2024. Chúng tôi ước tính doanh số bán hàng năm 2024 là 3,500 tỷ đồng (-12% svck) và năm 2025 là 5,100 tỷ đồng (+80% svck) chủ yếu từ các dự án Clarita và Emeria.

Thời gian qua, với tiềm lực tài chính sẵn có, KDH đã và đang đẩy nhanh quá trình thanh toán tiền sử dụng đất và giải phóng mặt bằng để hạn chế tăng chi phí đất khi áp dụng bảng giá đất mới từ ngày 1/1/2026. KDH đã nộp tiền sử dụng đất cho dự án Solina - Giai đoạn 1 (13ha) và khu công nghiệp (KCN) Lê Minh Xuân mở rộng - Giai đoạn 1 (89ha). Chúng tôi đánh giá cao về tiến độ pháp lý của KDH trong thời gian gần đây khi so với các doanh nghiệp khác trong ngành. Chúng tôi kỳ vọng rằng KDH sẽ tiếp tục hưởng lợi từ nguồn cung hạn chế tại TP.HCM, đặc biệt là phân khúc bất động sản liền thổ. Với giá trị sản phẩm cao, nên các dự án của KDH thường được xây dựng xong phần thô để đảm bảo pháp lý và tăng tính trải nghiệm chân thật cho người mua. Điều này giúp các dự án của KDH nhanh chóng được hấp thụ sau khi mở bán.

Doanh thu 2024 của KDH chúng tôi ước tính chủ yếu đến từ The Privia (chiếm khoảng 85%) các căn còn lại tại dự án Classia (tổng cộng ~180 căn; 95% đã bán trước và đã bàn giao 90% tính đến cuối năm 2023), và bán các lô đất nhỏ không còn nằm trong kế hoạch phát triển của công ty. Theo đó, chúng tôi dự báo KDH có thể ghi nhận doanh thu **3,908** (+87% YoY) và lợi nhuận sau thuế là 835 tỷ đồng (+64% YoY) chủ yếu đến từ dự án The Privia, các căn còn lại tại dự án Classia và bán các lô đất nhỏ. So với báo cáo lần trước, chúng tôi điều chỉnh giảm lợi nhuận sau thuế của KDH xuống 30% do biên lợi nhuận gộp của công ty điều chỉnh khi dời việc bàn giao các dự án thấp tầng sang năm 2025 thay vì cuối năm 2024.

Hình 3: Giá trị ước tính mở bán trước (tỷ đồng)

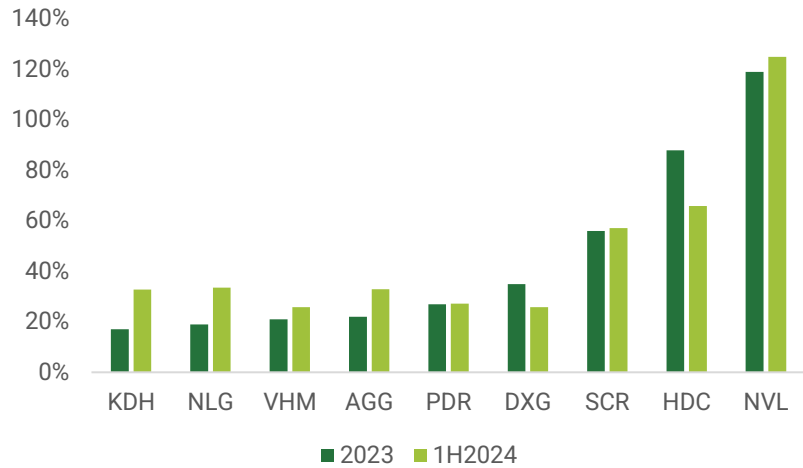


Nguồn: PHS tổng hợp

Ngày 01/08/2024, KDH chào bán thành công 110.09 triệu cổ phiếu riêng lẻ cho 19 nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp, bao gồm các tên như Dragon Capital, Norge Bank, CTCK Bản Việt, Rồng Việt, với giá 27,250 đồng/cổ phiếu, thu về 3,000 tỷ đồng. Nguồn vốn từ việc phát hành cổ phiếu này sẽ được sử dụng để thanh toán các khoản vay ngân hàng trong giai đoạn 2024-2025 tại KDH và Khang Phúc (công ty con 100% vốn của KDH). Khang Phúc là chủ đầu tư của các dự án như Tân Tạo, Phong Phú 2, Khu công nghiệp Solina và Lê Minh Xuân mở rộng. Chúng tôi ước tính rằng việc này sẽ giúp doanh nghiệp giảm chi phí tài chính hơn 300 tỷ đồng và có thêm nguồn vốn để đẩy nhanh tiến độ tại các dự án.

Đáng chú ý, tính đến hết 1H2024, KDH có tỷ lệ nợ vay ròng/vốn chủ sở hữu là 33%, đây cũng một trong những doanh nghiệp có tỷ lệ đòn bẩy tài chính thấp nhất ngành BĐS. Đây cũng sẽ là điều kiện thuận lợi để công ty có thể dễ dàng tiếp cận các quỹ đất tiềm năng để phát triển trong tương lai.

Hình 4: Tỷ lệ nợ vay ròng/vốn chủ (%) của các công ty bất động sản



Nguồn: PHS tổng hợp

4. Định giá và khuyến nghị:

Chúng tôi sử dụng phương pháp RNAV để xác định giá trị thực cổ phiếu KDH với tổng giá trị tài sản sau khi đã trừ nợ và lợi ích cổ đông không kiểm soát đạt 34,920 tỷ đồng. Chúng tôi ước tính số cổ phần tại thời điểm định giá là 799 triệu cổ phiếu, do đó giá trị hợp lý cho mỗi cổ phiếu là 43,700 đồng, tăng nhẹ 4% so với báo cáo lần trước, cao hơn 13.5% so với mức giá đóng cửa ngày 20/09/2024. Lí do tăng giá đến từ Luật Đất đai, Luật Nhà ở và Luật Kinh doanh bất động sản sẽ chính thức có hiệu lực từ 01/08/2024, sớm hơn 5 tháng so với quy định trước đây. Điều này sẽ hỗ trợ giải quyết các “nút thắt” pháp lý hiện tại, cung cấp khung pháp lý rõ ràng và hiệu quả hơn, giúp cho thị trường bất động sản phát triển bền vững. Qua đó, chúng tôi giảm chiết khấu rủi ro tại dự án khu dân cư Tân Tạo. Vì vậy, chúng tôi khuyến nghị MUA đối với cổ phiếu KDH.

Bảng 2: Định giá theo phương pháp RNAV

Dự án	Phương pháp định giá	Sở hữu	Giá trị tài sản (Tỷ đồng)
Privia	DCF	100%	1,102
Clarita	DCF	50%	1,126
Solina	DCF	100%	2,441
Emeria	DCF	50%	2,769
Tân Tạo	So sánh	100%	21,458
Classia	DCF	100%	404
KCN Le Minh Xuan mở rộng	So sánh	100%	2,380
Phong Phú 2	BV	100%	4,249
Khác	BV		4,188
Tổng cộng NPV			40,116
Tiền mặt ròng			-1,316
RNAV (Tỷ đồng)			38,800
Chiết khấu (10%)			-3,880
RNAV sau chiết khấu (Tỷ đồng)			34,920
Số lượng cổ phiếu (triệu cổ)			799
Giá hợp lý (VND/cổ phiếu)			43,705

Báo cáo tài chính

Tỷ VND

Kết quả kinh doanh	2022A	2023A	2024F	2025F	2026F
Doanh thu thuần	2,912	2,088	3,908	5,785	7,950
Giá vốn hàng bán	-1,452	-878	-2,346	-3,507	-4,295
Lợi nhuận gộp	1,460	1,210	1,561	2,278	3,655
Chi phí bán hàng	-175	-21	-195	-289	-397
Chi phí QLDN	-219	-178	-178	-263	-361
Lợi nhuận từ HĐKD	1,065	1,011	1,188	1,726	2,896
Lợi nhuận tài chính	18	27	27	27	27
Chi phí lãi vay	-91	-95	-133	-135	-144
Lợi nhuận khác	419	0	0	0	0
Lợi nhuận trước thuế	1,411	943	1,082	1,617	2,779
Lợi nhuận sau thuế	1,082	716	835	1,255	2,167
Cân đối kế toán	2022A	2023A	2024F	2025F	2026F
Tài Sản Ngắn Hạn	13,421	24,737	29,396	36,687	40,709
Tiền và tương đương tiền	1,365	3,730	6,032	9,234	8,459
Đầu tư tài chính ngắn hạn	69	43	44	45	46
Phải thu ngắn hạn	4,206	2,243	0	0	0
Hàng tồn kho	7,733	18,787	19,928	18,331	22,559
Tài sản ngắn hạn khác	48	381	572	858	858
Tài Sản Dài Hạn	952	1,744	2,054	2,052	2,050
Phải thu dài hạn	79	92	391	391	391
Tài sản cố định	40	81	228	212	196
Bất động sản đầu tư	58	12	12	12	12
Chi phí xây dựng dở dang	751	933	433	433	433
Đầu tư tài chính dài hạn	14	12	12	12	12
Tài sản dài hạn khác	9	0	978	992	1,006
Tổng cộng tài sản	14,373	26,481	31,450	38,739	43,378
Nợ phải trả	4,151	10,958	11,497	18,123	20,567
Nợ ngắn hạn	2,254	5,346	5,626	10,874	8,166
Nợ dài hạn	1,898	5,612	5,872	7,249	12,401
Vốn chủ sở hữu	10,221	15,523	19,953	20,617	22,812
Vốn góp	6,429	7,993	10,712	10,712	10,712
Lợi ích cổ đông thiểu số	0	2,072	2,072	2,072	2,072
Tổng nguồn vốn	14,373	26,481	31,450	38,739	43,378

Lưu chuyển tiền tệ	2022A	2023A	2024F	2025F	2026F
Lưu chuyển tiền thuần từ HĐ Kinh doanh	-1,047	-1,543	-390	2,443	-7,007
Lưu chuyển tiền thuần từ HĐ Đầu tư	-797	2,813	-819	-619	-619
Lưu chuyển tiền thuần từ HĐ Tài chính	3,231	-293	5,240	7,857	1,608
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	1,387	977	2,303	3,201	-775
Tiền & tương đương tiền đầu kỳ	1,365	2,753	3,730	6,032	9,234
Tiền & tương đương tiền cuối kỳ	2,753	3,730	6,032	9,234	8,459
Chỉ số tài chính (%)	2022A	2023A	2024E	2025F	2026F
Tăng trưởng					
Doanh thu	-8%	87%	48%	37%	87%
Lợi nhuận sau thuế	-5%	16%	49%	72%	16%
Tổng tài sản	23%	19%	23%	10%	19%
Tổng vốn chủ sở hữu	32%	129%	103%	111%	129%
Khả năng sinh lời					
Tỷ suất lãi gộp	60%	40%	39%	46%	40%
Tỷ suất EBIT	51%	28%	28%	35%	28%
Tỷ suất lãi ròng	38%	22%	22%	27%	22%
ROA	8%	3%	4%	5%	3%
ROE	12%	5%	6%	10%	5%
Hiệu quả hoạt động					
Số ngày phải thu	75	60	58	50	60
Số ngày tồn kho	2,536	3,337	3,132	2,987	3,337
Số ngày phải trả	33	24	23	25	24
Khả năng thanh toán					
Tỷ suất thanh toán hiện thời	5.8	6.0	5.3	6	6.0
Tỷ suất thanh toán nhanh	2.2	2.2	2.6	3	2.2
Cấu trúc tài chính					
Tổng nợ/Tổng tài sản	41%	39%	48%	47%	39%
Tổng nợ/Vốn chủ sở hữu	41%	32%	49%	67%	32%

(Nguồn: PHS tổng hợp)

Đảm bảo phân tích

Báo cáo được thực hiện bởi **Nguyễn Nam Sơn, Trưởng nhóm phân tích** – Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng. Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này.

Định nghĩa xếp loại

Mua = cao hơn thị trường nội địa trên 10%

Giữ = bằng thị trường nội địa với tỉ lệ từ +10%~ -10%

Bán = thấp hơn thị trường nội địa dưới 10%.

Không đánh giá = cổ phiếu không được xếp loại trong Phú Hưng hoặc chưa niêm yết.

Biểu hiện được xác định bằng tổng thu hồi trong 12 tháng (gồm cả cổ tức).

Miễn trừ trách nhiệm

Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng không chịu trách nhiệm về sự hoàn chỉnh hay tính chính xác của báo cáo. Đây không phải là bản chào hàng hay sự nài khẩn mua của bất cứ cổ phiếu nào. Chứng khoán Phú Hưng và các chi nhánh và văn phòng và nhân viên của mình có thể có hoặc không có vị trí liên quan đến các cổ phiếu được nhắc tới ở đây. Chứng khoán Phú Hưng (hoặc chi nhánh) đôi khi có thể có đầu tư hoặc các dịch vụ khác hay thu hút đầu tư hoặc các hoạt động kinh doanh khác cho bất kỳ công ty nào được nhắc đến trong báo cáo này. Tất cả các ý kiến và dự đoán có trong báo cáo này được tạo thành từ các đánh giá của Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng vào ngày này và có thể thay đổi không cần báo trước.

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng

Tầng 21, Phú Mỹ Hưng Tower,
8 Hoàng Văn Thái, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp.HCM

Điện thoại: (84-28) 5 413 5479

Customer Service: 1900 25 23 58

E-mail: info@phs.vn / support@phs.vn

Fax: (84-28) 5 413 5472

Call Center: (84-28) 5 413 5488

Web: www.phs.vn

PGD Phú Mỹ Hưng

Tòa nhà CR2-08,
107 Tôn Dật Tiên, Phường Tân Phú, Quận 7,
Tp.HCM

Điện thoại: (+84-28) 5 413 5478

Fax: (+84-28) 5 413 5473

Chi nhánh Quận 1

Phòng 1003A, Tầng 10, Tòa nhà Ruby
81-83-83B-85 Hàm Nghi,
Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp.HCM

Điện thoại: (+84-28) 3 535 6060

Fax: (+84-28) 3 535 2912

Chi nhánh Quận 3

Tầng 4 và 5, D&D Tower,
458 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 2, Quận
3, Tp.HCM

Điện thoại: (+84-28) 3 820 8068

Fax: (+84-28) 3 820 8206

Chi nhánh Tân Bình

Tòa nhà Park Legend,
251 Hoàng Văn Thụ, Phường 2, Quận Tân
Bình, Tp.HCM.

Điện thoại: (+84-28) 3 813 2401

Fax: (+84-28) 3 813 2415

Chi nhánh Thanh Xuân

Tầng 5, Tòa nhà UDIC Complex,
N04 Hoàng Đạo Thúy, Phường Trung Hòa,
Quận Cầu Giấy, Hà Nội

Phone: (+84-24) 6 250 9999

Fax: (+84-24) 6 250 6666

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 5, Tòa nhà Vinafor,
Số 127 Lò Đúc, Phường Đồng Mác, Quận
Hai Bà Trưng, Hà Nội

Phone: (+84-24) 3 933 4566

Fax: (+84-24) 3 933 4820

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco,
18 Trần Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải
Phòng

Phone: (+84-22) 384 1810

Fax: (+84-22) 384 1801